

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
8	và các quy định pháp luật khác trong lĩnh vực tài nguyên nước nếu có các hoạt động liên quan. Nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường của Dự án có một số nội dung cần bổ sung, làm rõ như ý kiến: (1) Các tác động môi trường chính của Dự án cần được nhận diện trên cơ sở làm rõ vị trí thực hiện xây dựng các móng cột, bố trí công trường thi công, làm đường tạm (nếu có), trong đó, nêu rõ biện pháp tổ chức thi công, các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực Dự án có thể chịu tác động, đặc biệt là các hộ dân bị mất đất, hệ sinh thái rừng - thực vật rừng, đa dạng sinh học, các công trình nhà cửa, hạ tầng bị ảnh hưởng, có hay không làm đường công vụ, bố trí lán trại thi công trong rừng... và đánh giá sự phù hợp của biện pháp tổ chức thi công. (2) Đánh giá kỹ hơn tác động của việc chiếm dụng đất rừng, bổ sung thông tin, số liệu điều tra, kiểm đếm, đánh giá sơ bộ hiện trạng rừng tại các vị trí xây dựng móng cột (đất trống hay có cây rừng), hiện trạng đa dạng sinh học khu vực Dự án, trên cơ sở đó đánh giá tác động của Dự án tới hiện trạng tài nguyên sinh vật, hệ sinh thái động - thực vật rừng, hiện trạng đa dạng sinh học đối với phân diện tích mà Dự án chiếm dụng vĩnh viễn và tạm thời. (3) Bổ sung đánh giá dự báo tác động của việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa tới đời sống, kinh tế, việc làm của các hộ dân bị ảnh hưởng; dự báo sơ bộ lượng đất hữu cơ bóc bề mặt đối với diện tích đất trồng lúa mà Dự án chiếm dụng và phương án sử dụng khối lượng đất hữu cơ bóc bề mặt này vào mục đích trồng trọt theo quy định.	tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 và các quy định pháp luật khác trong lĩnh vực tài nguyên nước nếu có các hoạt động liên quan. Các tác động môi trường chính của Dự án được trình bày trong nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường đã được nhận diện trên cơ sở phạm vi, quy mô, phương án tổ chức thi công, vị trí các hạng mục công trình của Dự án theo thiết kế sơ bộ trong giai đoạn báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng Dự án. Dự án có lập đường tạm tại các vị trí móng cột không có đường vào hiện hữu và khối lượng thi công lớn, phương án vận chuyển thủ công không khả thi. Lán trại sẽ được bố trí tại vị trí thuận lợi giao thông, không bố trí trong rừng. Theo đó các tác động chính được nhận dạng, dự báo gồm: Tác động do việc sử dụng đất (thu hồi đất vĩnh viễn, đất đai bị ảnh hưởng tạm thời, đất đai bị ảnh hưởng trong hành lang tuyến, nhà ở và công trình trong hành lang tuyến) ảnh hưởng đến các hộ dân trong khu vực, tác động đến đất lâm nghiệp và rừng, tác động đến đất lúa, tác động đến cây trồng và hệ sinh thái và các tác động liên quan đến chất thải khác, ... được trình bày tại mục 2 của Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án. Tác động của việc chiếm dụng đất rừng đã được đánh giá chi tiết với số liệu về quy hoạch 3 loại rừng, hiện trạng rừng trong phạm vi móng cột và hành lang tuyến, trình bày tại mục 2.1.1-d của Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án. Tác động đến cây trồng và hệ sinh thái từ hoạt động giải phóng mặt bằng (mặt bằng chiếm dụng vĩnh viễn và mặt bằng mượn tạm) đã được nhận diện, đánh giá tác động, trình bày tại mục 2.1.2-a của Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án.

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chính sửa của UBND tỉnh Nghệ An
9	Nhằm đảm bảo tính khả thi của dự án, đề nghị đơn vị chủ trì xây dựng, triển khai dự án lưu ý một số vấn đề sau: (1) Đề nghị phối hợp với cơ quan quản lý lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương xác minh và làm rõ phần diện tích đất rừng bị chiếm dụng của dự án có thuộc các chương trình quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng để đề nghị phát thải khi nhà kinh hay không? (2) Đề nghị xem xét bổ sung đánh giá tác động của dự án đến mục tiêu giảm phát thải đối với lĩnh vực lâm nghiệp trong đóng góp do quốc gia tự quyết định và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 của Việt Nam. (3) Trong quá trình triển khai dự án, đề nghị tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp kỹ thuật nhằm đảm bảo không xâm phạm các diện tích đất ngoài dự án, đặc biệt là đất với khu vực có rừng cũng như xem xét phương án trồng rừng thay thế tại địa phương để bù đắp diện tích đã chiếm dụng.	Tác động của việc thu hồi đất vĩnh viễn đến kinh tế - xã hội của các hộ dân bị ảnh hưởng và tác động của việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa đã được nhận dạng và đánh giá, trình bày tại mục 2.1.1-a và mục 2.1.1-e của Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án. UBND tỉnh Nghệ An xin tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong quá trình triển khai dự án, UBND tỉnh Nghệ An sẽ yêu cầu chủ đầu tư, đơn vị thi công thực hiện đầy đủ các nội dung trên.
10	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để đầu tư xây dựng Dự án; sự chính xác của số liệu về diện tích rừng và đất rừng phòng hộ để nghị chuyển mục đích sử dụng giữa hồ sơ và thực địa, các nội dung khác liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án cần đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đất đai và các pháp luật khác có liên quan.	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cam kết và chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để đầu tư xây dựng Dự án; sự chính xác của số liệu về diện tích rừng để nghị chuyển mục đích sử dụng rừng giữa hồ sơ và thực địa. Trong quá trình triển khai dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An sẽ yêu cầu chủ đầu tư thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đất đai và các pháp luật khác có liên quan.

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
III	Văn bản số 676/KL-QLR ngày 09/10/2023 của Cục Kiểm lâm Làm rõ sự phù hợp của toàn Dự án với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện: Dự án thực hiện trên địa bàn 5 huyện, tuy nhiên, theo báo cáo của UBND tỉnh Nghệ An thì Dự án mới phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của 3 huyện, cụ thể: + Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An xác định Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 03 huyện: Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nam Đàn được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại các Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022, Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022, Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 03/10/2022, tuy nhiên, không có hồ sơ, tài liệu pháp lý kèm theo để chứng minh. + Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo Dự án chưa phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 02 huyện: Nghi Lộc, Yên Thành. Như vậy, chưa đủ cơ sở để đánh giá sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	- Về sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch sử dụng đất năm 2030 các huyện (Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nam Đàn): + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Diễn Châu phù hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Diễn Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022. Theo nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng móng cột trên địa bàn huyện là 10,84 ha, trong khi quỹ đất dự phòng năng lượng của huyện hiện có dành cho Dự án là 11,30 ha đủ để thực hiện dự án (Nội dung chi tiết tại Văn bản số 2779/UBND-TNMT ngày 05/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu gửi kèm theo). + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Quỳnh Lưu phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Quỳnh Lưu đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022. Cụ thể: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng trên địa bàn huyện là 3,76 ha, diện tích đã có trong quy hoạch là 0,28 ha, diện tích huyện đã điều chỉnh, cần đối thêm là 3,48 ha (Nội dung chi tiết tại Văn bản số 2349/UBND-TNMT ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu gửi kèm theo). + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Nam Đàn phù hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 03/10/2022. Cụ thể: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng trên địa bàn huyện là 22,94 ha, diện tích đã có trong quy hoạch là 14,05 ha, diện tích huyện đã điều chỉnh, cần đối thêm là 0,50 ha, diện tích còn thiếu là 8,39 ha (Nội dung

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
9	Nhằm đảm bảo tính khả thi của dự án, đề nghị đơn vị chủ trì xây dựng, triển khai dự án lưu ý một số vấn đề sau: (1) Đề nghị phối hợp với cơ quan quản lý lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương xác minh và làm rõ phân diện tích đất rừng bị chiếm dụng của dự án có thuộc các chương trình quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng để đề nghị phát thải khí nhà kính hay không? (2) Đề nghị xem xét bổ sung đánh giá tác động của dự án đến mục tiêu giảm phát thải đối với lĩnh vực lâm nghiệp trong đóng góp do quốc gia tự quyết định và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 của Việt Nam. (3) Trong quá trình triển khai dự án, đề nghị tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp kỹ thuật nhằm đảm bảo không xâm phạm các diện tích đất ngoài dự án, đặc biệt là đối với khu vực có rừng cũng như xem xét phương án trồng rừng thay thế tại địa phương để bù đắp diện tích đã chiếm dụng.	Tác động của việc thu hồi đất vĩnh viễn đến kinh tế - xã hội của các hộ dân bị ảnh hưởng và tác động của việc chuyển mục đích sử dụng đất lúa đã được nhận dạng và đánh giá, trình bày tại mục 2.1.1-a và mục 2.1.1-e của Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án. UBND tỉnh Nghệ An xin tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong quá trình triển khai dự án, UBND tỉnh Nghệ An sẽ yêu cầu chủ đầu tư, đơn vị thi công thực hiện đầy đủ các nội dung trên.
10	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để đầu tư xây dựng Dự án; sự chính xác của số liệu về diện tích rừng và đất rừng phòng hộ đề nghị chuyển mục đích sử dụng giữa hồ sơ và thực địa, các nội dung khác liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án cần đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đất đai và các pháp luật khác có liên quan".	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cam kết và chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để đầu tư xây dựng Dự án; sự chính xác của số liệu về diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng giữa hồ sơ và thực địa. Trong quá trình triển khai dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An sẽ yêu cầu chủ đầu tư thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đất đai và các pháp luật khác có liên quan.

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
III	Văn bản số 676/KL-QLR ngày 09/10/2023 của Cục Kiểm lâm Làm rõ sự phù hợp của toàn Dự án với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện: Dự án thực hiện trên địa bàn 5 huyện, tự nhiên, theo báo cáo của UBND tỉnh Nghệ An thì Dự án mới phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của 3 huyện, cụ thể: + Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An xác định Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 03 huyện: Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nam Đàn được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022, Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022, Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 03/10/2022, tuy nhiên, không có hồ sơ, tài liệu pháp lý kèm theo để chứng minh. + Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo Dự án chưa phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 02 huyện: Nghi Lộc, Yên Thành. Như vậy, chưa đủ cơ sở để đánh giá sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	- Về sự phù hợp của Dự án với Quy hoạch sử dụng đất năm 2030 các huyện (Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nam Đàn): + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Diễn Châu phù hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Diễn Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022. Theo nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng móng cột trên địa bàn huyện là 10,84 ha, trong khi quỹ đất dự phòng năng lượng của huyện hiện có dành cho Dự án là 11,30 ha đủ để thực hiện dự án (Nội dung chi tiết tại Văn bản số 2779/UBND-TNMT ngày 05/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu gửi kèm theo). + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Quỳnh Lưu phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Quỳnh Lưu đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022. Cụ thể: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng trên địa bàn huyện là 3,76 ha, diện tích đã có trong quy hoạch là 0,28 ha, diện tích huyện đã điều chỉnh, cần đối thêm là 3,48 ha (Nội dung chi tiết tại Văn bản số 2349/UBND-TNMT ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu gửi kèm theo). + Phần Dự án đoạn qua địa bàn huyện Nam Đàn phù hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 03/10/2022. Cụ thể: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng trên địa bàn huyện là 22,94 ha, diện tích đã có trong quy hoạch là 14,05 ha, diện tích huyện đã điều chỉnh, cần đối thêm là 0,50 ha, diện tích còn thiếu là 8,39 ha (Nội dung

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
		chỉ tiết tại Văn bản số 3038/UBND-TNMT ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn). - Về sự phù hợp của Dự án với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 02 huyện (Nghị Lộc, Yên Thành): Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tại văn bản số 8288/UBND-CN ngày 29/9/2023, Ủy ban nhân dân các huyện Nghi Lộc và Yên Thành đã rà soát, điều chỉnh, ưu tiên dành quỹ đất năng lượng cho dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu, kết quả như sau: + Huyện Nghi Lộc: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng móng cột là 7,22 ha, huyện đã cân đối được 3,82 ha, còn thiếu 3,40 ha (Nội dung chi tiết tại Văn bản số 3234/UBND-TNMT ngày 09/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc gửi kèm theo). + Huyện Yên Thành: Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất là 2,28 ha, huyện đã cân đối đủ 2,28 ha đảm bảo đủ thực hiện Dự án (Nội dung chi tiết tại Văn bản số bản số 2878/UBND-TNMT ngày 10/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành gửi kèm theo). Như vậy, đến thời điểm hiện tại đã có 03/05 huyện cân đối đủ chỉ tiêu đất năng lượng cho Dự án (Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Yên Thành), 02/05 huyện còn thiếu gồm: Nghi Lộc còn thiếu 3,40 ha, Nam Đàn còn thiếu 8,39 ha. Các huyện còn thiếu chỉ tiêu đất năng lượng đều đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh bổ sung thêm chỉ tiêu để huyện cân đối cho Dự án. UBND tỉnh Nghệ An kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất năng lượng còn thiếu cho Dự án để đảm bảo quỹ đất thực hiện Dự án và phù hợp với quy

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
		hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương theo nội dung Văn bản số 8431/UBND-CN ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Sau khi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất năng lượng với diện tích 43,23 ha (trong đó: Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu: 24,46 ha; Dự án Đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa: 18,77 ha) theo kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tại Văn bản số 8431/UBND-CN ngày 06/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An sẽ yêu cầu các huyện thực hiện hoàn trả phần diện tích được các huyện rà soát, điều chuyển, cân đối ưu tiên dành cho dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu.
2	Làm rõ sự phù hợp của Dự án với Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện: Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo Dự án không có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của các huyện: Nghi Lộc, Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu, Nam Đàn. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh Nghệ An làm rõ sự phù hợp của Dự án với kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Ngày 06/10/2023, UBND tỉnh Nghệ An đã có Văn bản số 8431/UBND-CN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc báo cáo khó khăn, vướng mắc liên quan các dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch-Quỳnh Lưu và Đường dây 500kV Quỳnh Lưu-Thanh Hóa, đoạn trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chấp thuận điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất năng lượng của các Dự án giai đoạn 2021-2025. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận điều chỉnh, bổ sung, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An sẽ chỉ đạo chủ đầu tư phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện rà soát, cập nhật nhu cầu sử dụng đất của Dự án vào kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) của tỉnh Nghệ An đảm bảo sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.
3	Về xác định dự án phù hợp với Quy hoạch lâm nghiệp: Tại Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo Dự án có trong danh mục công trình, dự án CMDSDR trong nội	Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu có tên trong phụ lục 04 Danh mục các công trình/dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong thời gian tới, kèm theo điều chỉnh quy

STT	Nội dung thẩm định của các Bộ	Giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa của UBND tỉnh Nghệ An
	dùng điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 24/7/2023. Tuy nhiên, ngày 14/9/2023, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An tại Quyết định số 1059/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Do vậy đề nghị UBND tỉnh Nghệ An rà soát, làm rõ việc tích hợp Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trong Quy hoạch tỉnh Nghệ An, đảm bảo việc CMĐSDR của dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh Nghệ An.	hoạch bảo vệ và phát triển rừng Nghệ An được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 24/7/2023. Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu có tên trong mục B, Danh mục trạm biến áp và đường dây 500kV, 220kV, 110kV thuộc Phụ lục III Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trên địa bàn tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 – 2030 kèm theo Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023. Như vậy, Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu là dự án cần phải triển khai thực hiện có tên trong điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng Nghệ An được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 đã được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023. Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02/12/2019; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh thuộc Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Hiện nay, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia, quy hoạch vùng chưa được phê duyệt và Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023, do vậy đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia dựa trên cơ sở sự phù hợp của dự án với Quy hoạch tỉnh Nghệ An (nội dung này đã được giải trình tại điểm 1.3 mục 1 Văn bản này).

Phụ lục II
DANH MỤC HỒ SƠ

Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu
(Kèm theo Văn bản số /BNN-KL ngày / /2023 của
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Hồ sơ dự án của tỉnh Hà Tĩnh

TT	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung Văn bản	Ghi chú
I. Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Văn bản số 6899/BNN-KL ngày 27/9/2023	V/v lấy ý kiến thẩm định của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Công an, Quốc phòng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư	
2	Văn bản số 735/KL-QLR ngày 20/10/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
3	Văn bản số 796/KL-QLR ngày 31/10/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
II. Văn bản thẩm định của các Bộ, ngành			
1	Văn bản số 3938/BQP-TM ngày 16/10/2023 của Bộ Quốc phòng	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
2	Văn bản số 3717/BCA-ANKT ngày 12/10/2023 của Bộ Công an	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
3	Văn bản số 8813/BTNMT-QHPTTND ngày 17/10/2023 của Tài nguyên và Môi trường	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
4	Văn bản số 6892/BCT-ĐL ngày 05/10/2023 của Bộ Công Thương	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
5	Văn bản số 8309/BKHĐT-KTNN ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
III. Văn bản giải trình thẩm định của UBND tỉnh Hà Tĩnh			
1	Văn bản số 6029/UBND-NL4 ngày 30/10/2023	về báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ Dự án.	
2	Văn bản số 6434/UBND-NL4 ngày 14/11/2023	về báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ Dự án.	
IV. Thành phần hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của UBND tỉnh Hà Tĩnh			

1	Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 20/9/2023	V/v thẩm định hồ sơ đề nghị CMĐSDR để thực hiện Dự án	
2	Văn bản số 6540/TTr-CPMB ngày 04/9/2023 của BQL dự án các công trình điện miền Trung	V/v đề nghị CMĐSDR của Dự án	
3	Báo cáo thẩm định số 404/BC-HĐTB ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh	V/v kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương CMĐSDR để thực hiện Dự án.	
4	Văn bản số 6766/BC-BKHĐT ngày 18/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	V/v thẩm định hồ sơ Dự án	
5	Báo cáo	Nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng Dự án	
6	Báo cáo	Sơ bộ đánh giá tác động môi trường.	
7	Văn bản số 6541/CPMB-PTĐ+PĐB ngày 04/9/2023 của Ban quản lý dự án các công trình Điện miền Trung	V/v phương án trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án.	
8	Báo cáo	Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng phạm vi thực hiện Dự án.	
9	Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh	V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung diện tích đất công trình năng lượng trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của các huyện	

2. Hồ sơ dự án tỉnh Quảng Bình

TT	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung Văn bản	Ghi chú
I. Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Văn bản số 5394/BNN-KL ngày 08/8/2023	V/v lấy ý kiến thẩm định của các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư	
2	Văn bản số 625/KL-QLR ngày 27/9/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
3	Văn bản số 753/KL-QLR ngày 24/10/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
II. Văn bản thẩm định của các Bộ, ngành			
1	Văn bản số 3192/BQP-TM ngày 30/8/2023 của Bộ Quốc phòng	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	

2	Văn bản số 3204/BCA-ANKT ngày 11/9/2023 của Bộ Công an	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
3	Văn bản số 7338/BTNMT-QHPTTNĐ ngày 30/8/2023 của Tài nguyên và Môi trường	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
4	Văn bản số 5928/BCT-ĐL ngày 29/8/2023 của Bộ Công Thương	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
5	Văn bản số 7875/BKHĐT-KTNN ngày 22/9/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
III. Văn bản giải trình ý kiến thẩm định của UBND tỉnh Quảng Bình			
1	Văn bản số 2066/UBND-KT ngày 12/10/2023	V/v báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ Dự án.	
2	Văn bản số 2190/UBND-KT ngày 27/10/2023	V/v giải trình bổ sung và hoàn thiện hồ sơ Dự án.	
IV. Thành phần hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của UBND tỉnh Quảng Bình			
1	1431/TTr-UBND ngày 19/7/2023	V/v thẩm định hồ sơ đề nghị CMĐSDR để thực hiện Dự án	
2	Tờ trình số 4369/TTr-CPMB ngày 24/6/2023 của BQL dự án các công trình điện miền Trung	V/v đề nghị CMĐSDR của Dự án	
3	Báo cáo thẩm định số 1898/BC-HĐTD ngày 13/7/2023 của Hội đồng thẩm định UBND tỉnh Quảng Bình	V/v kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương CMĐSDR để thực hiện Dự án.	
4	Văn bản số 6766/BC-BKHĐT ngày 18/8/2023	V/v kết quả thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án	
5	Báo cáo	Nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng	
6	Báo cáo	Sơ bộ đánh giá tác động môi trường.	
7	Văn bản số 4411/CPMB-PTĐ+PĐB ngày 26/6/2023 của Ban quản lý dự án các công trình Điện miền Trung	V/v đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án.	
8	Báo cáo	Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng phạm vi thực hiện Dự án.	
9	Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình	V/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch	

10	Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình	V/v phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Quảng Trạch	
----	---	--	--

3. Hồ sơ dự án tỉnh Nghệ An

TT	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung Văn bản	Ghi chú
I. Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Văn bản số 6146/BNN-KL ngày 05/9/2023	V/v lấy ý kiến thẩm định của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Công an, Quốc phòng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư	
2	Văn bản số 676/KL-QLR ngày 09/10/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
3	Văn bản số 780-KL-QLR ngày 26/10/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
II. Văn bản thẩm định của các Bộ, ngành			
1	Văn bản số 3749/BQP-TM ngày 05/10/2023 của Bộ Quốc phòng	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
2	Văn bản số 3561/BCA-ANKT ngày 02/10/2023 của Bộ Công an	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
3	Văn bản số 8495/BTNMT-QHPTTND ngày 04/10/2023 của Tài nguyên và Môi trường	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
4	Văn bản số 6413/BCT-ĐL ngày 18/9/2023 của Bộ Công Thương	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
5	Văn bản số 7876/BKHĐT-KTNN ngày 22/9/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	V/v cho ý kiến thẩm định hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của Dự án	
III. Văn bản giải trình ý kiến thẩm định của UBND tỉnh Nghệ An			
1	Văn bản số 8952/UBND-NN ngày 21/10/2023	V/v báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ Dự án.	
2	Văn bản số 9857/UBND-NN ngày 17/11/2023	V/v giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án	
IV. Thành phần hồ sơ trình chủ trương CMĐSDR của UBND tỉnh Nghệ An			
1	Tờ trình số 7036/TTr-UBND ngày 22/8/2023	V/v thẩm định hồ sơ đề nghị CMĐSDR để thực hiện Dự án	

2	Văn bản số 4930/CPMB-PTB+PĐB ngày 10/7/2023 của BQL dự án các công trình điện miền Trung	V/v đề nghị CMĐSDR của Dự án	
3	Báo cáo thẩm định số 377/BC-HĐTĐ ngày 15/8/2023 của Hội đồng thẩm định UBND tỉnh Nghệ An	V/v kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương CMĐSDR để thực hiện Dự án.	
4	Văn bản số 6766/BC-BKHĐT ngày 18/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	V/v thẩm định hồ sơ Dự án	
5	Báo cáo	Nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng Dự án	
6	Báo cáo	Sơ bộ đánh giá tác động môi trường.	
7	Văn bản số 4932/CPMB-PTĐ+PĐB ngày 10/7/2023 của Ban quản lý dự án các công trình Điện miền Trung	V/v phương án nộp tiền trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án.	
8	Báo cáo	Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng phạm vi thực hiện Dự án.	
9	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện Diễn Châu.	
10	Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện Quỳnh Lưu.	
11	Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nam Đàn.	
12	Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nghi Lộc.	
13	Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thành.	
14	Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An	V/v điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quỳnh Lưu.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 1431/TT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 10 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định
chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện
Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu
(đoạn đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình)**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1898/BC-HĐTĐ ngày 13/7/2023 của Hội đồng thẩm định về hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (đoạn đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình);

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (đoạn đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình) với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu.
- Chủ đầu tư: Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia.
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung.
- Địa điểm thực hiện dự án: Địa bàn các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An.
- Địa điểm đề nghị thẩm định, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2024.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu được đầu tư xây dựng nhằm các mục tiêu: ✓

- Tăng cường năng lực truyền tải cho các đường dây 500kV hiện hữu để đảm bảo cấp điện cho miền Bắc, đặc biệt khi xu hướng công suất truyền tải cao theo hướng Trung - Bắc do phụ tải khu vực miền Bắc có tốc độ tăng trưởng cao.

- Nâng cao độ dự trữ ổn định trên giao diện Bắc - Trung, kết hợp với cung đoạn Đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa - Nam Định 1 - Phố Nối góp phần tạo mối liên kết mạnh từ trung tâm các nguồn điện Bắc Trung Bộ về trung tâm phụ tải khu vực Miền Bắc là cơ sở quan trọng để vận hành an toàn, tin cậy, ổn định và tối ưu cho hệ thống điện góp phần giảm chi phí vận hành hệ thống điện.

- Truyền tải công suất các nhà máy nhiệt điện khu vực Bắc Trung Bộ cũng như các nhà máy Năng lượng tái tạo khu vực Bắc Trung Bộ vào hệ thống điện quốc gia, cung cấp điện cho trung tâm phụ tải khu vực Miền Bắc.

- Theo Quy hoạch điện VIII, nhu cầu tiêu thụ điện khu vực miền Bắc sẽ có tốc độ tăng trưởng trung bình cao nhất trong cả ba miền, tiếp theo là miền Trung và miền Nam. Đặc biệt nhu cầu phụ tải điện sẽ tăng trưởng rất lớn khi hình thành các khu kinh tế ven biển khu vực đồng bằng Bắc bộ tại các tỉnh Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Nam Định, Thái Bình, Quảng Ninh như khu kinh tế Vũng Áng, Nghi Sơn, Vân Đồn, Thái Bình, Ninh Cơ. Do đó, việc đầu tư xây dựng đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (là 01 cung đoạn trong trục ĐZ 500kV liên kết Bắc - Trung) nhằm hoàn chỉnh đường dây 500kV Bắc - Nam mạch 3, đảm bảo cung cấp điện cho các khu kinh tế quan trọng của cả nước, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Vị trí, kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng:

3.1. *Vị trí:* Tại 16 lô (gồm 12 lô có rừng trồng, 02 lô có rừng tự nhiên và 02 lô không có rừng) thuộc các khoảnh 1, 2 - Tiểu khu 150 và khoảnh 1 - NTK, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3.2. *Diện tích:* Diện tích thực hiện dự án (phần diện tích móng trụ) là 2,6031 ha. Trong đó:

- Diện tích có rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 2,5247 ha (gồm: 2,259 ha rừng trồng, 0,2657 ha rừng tự nhiên).

- Diện tích không có rừng: 0,0784 ha.

3.3. *Trữ lượng rừng (rừng tự nhiên):* Tổng trữ lượng gỗ của 02 lô (0,2657 ha) có rừng tự nhiên trong phạm vi thực hiện dự án là 2,05 m³, bình quân 7,71 m³/ha.

3.4. *Loại rừng:* Toàn bộ 2,5247 ha rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

3.5. *Nguồn gốc hình thành và điều kiện lập địa:*

- Rừng trồng: Rừng trồng trên núi đất;

- Rừng tự nhiên: Rừng tự nhiên thứ sinh phục hồi trên núi đất.

3.6. *Loài cây trồng* (rừng trồng): Rừng trồng các loài cây Thông, Bạch đàn.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này).

4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

4.1. Về quy hoạch:

Dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023. Trong đó, tại Phụ lục VI (Phần ghi chú) của Quyết định trên có nêu: "*Việc đầu tư xây dựng các trạm biến áp và tuyến đường dây 500kV và 220kV phải căn cứ vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan đến cấp có thẩm quyền phê duyệt*". Cụ thể đối với Dự án đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu thuộc Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ (cụ thể tại danh mục các dự án nguồn và hệ thống truyền tải điện đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, ưu tiên đầu tư của ngành điện, thuộc danh mục và tiến độ các dự án nguồn và lưới điện quan trọng, ưu tiên đầu tư của ngành điện - mục 14 Bảng 9 kèm theo Quyết định).

4.2. Pháp luật về đầu tư:

Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu đang được triển khai các thủ tục liên quan theo các quy định của pháp luật. Cụ thể: Có Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi xây dựng dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu; đã có ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành liên quan, tổng hợp ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các Văn bản số 6945/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 29/9/2022 về việc hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu; Văn bản số 3864/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 24/5/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hồ sơ Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu; Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia đã có Văn bản số 2515/EVNNPT-ĐT+KH+TCKT ngày 26/6/2023 của về việc hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (có Phụ lục giải trình các ý kiến thẩm định của các Bộ ngành và UBND các tỉnh kèm theo), trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4.3. Pháp luật về đất đai:

Chỉ tiêu sử dụng đất thực hiện Dự án đã được cập nhật trong quy hoạch đất công trình năng lượng thuộc Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Quảng Trạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023.

4.4. Pháp luật về môi trường:

Dự án đã được lập Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy